

Số: 01/2025/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT ĐỀ NGHỊ XEM XÉT LẠI
QUYẾT ĐỊNH KHÔNG MỞ THỦ TỤC PHÁ SẢN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Tổ Thẩm phán gồm có:

Thẩm phán - Tổ trưởng: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Thành viên Tổ Thẩm phán: Ông Ngô Mạnh Cường

Ông Vương Minh Tâm

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đặng Quốc Hoàng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp xem xét công khai vụ phá sản thụ lý số: 67/2024/TLPT-KDTM ngày 07/10/2024 về Quyết định không mở thủ tục phá sản đối với Công ty TNHH I. Do có đơn của Công ty Cổ phần D1 (L) đề nghị xem xét lại Quyết định không mở thủ tục phá sản của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định không mở thủ tục phá sản số 05/2024/QĐ-KMTTPS ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ Điều 9, Điều 42 và Điều 44 của Luật Phá sản năm 2014 quyết định:

1. Không mở thủ tục phá sản đối với Công ty TNHH I

Địa chỉ: B đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về lệ phí phá sản và tạm ứng chi phí phá sản:

- Số tiền lệ phí phá sản là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) do Công ty Cổ phần D1 đã nộp theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0034701 ngày 09/4/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh được sung vào công quỹ Nhà nước.

- Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần D1 số tiền tạm ứng chi phí phá sản đã nộp

là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) theo Ủy nhiệm chi số LD-BN02404-0055 ngày 08/4/2024 của Ngân hàng TMCP Đ.

Ngoài ra quyết định còn tuyên về hiệu lực của quyết định, quyền yêu cầu xem xét lại, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân theo quy định pháp luật.

Ngày 09/7/2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được đơn đề nghị xem xét lại Quyết định không mở thủ tục phá sản số 05/2024/QĐ-KMTTPS ngày 24/6/2024 đối với Công ty TNHH I của Công ty Cổ phần D1 (Ladophar) như sau: Ngày 28/6/2023 Công ty Cổ phần D1 (L) gửi đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Công ty TNHH I do mất khả năng thanh toán đối với khoản nợ gốc còn lại là 2.750.337.320 đồng. Trong đó, số tiền nợ gốc đến hạn phải trả tính đến ngày 25/6/2023 và lãi chậm trả tạm tính tổng số tiền là 3.507.137.320 đồng gốc đến hạn là 1.950.337.320 đồng và số tiền lãi chậm trả là 1.556.800.000 đồng. Công ty Cổ phần D1 (L) cung cấp đầy đủ, rõ ràng các tài liệu chứng minh khoản nợ của Công ty TNHH I rõ ràng đến hạn mà không thanh toán và Công ty TNHH I đã mất khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và đang lâm vào tình trạng phá sản thông qua các tài liệu Công ty TNHH I thừa nhận theo Công văn số 02/2021/CV-IDC ngày 05/5/2021, thỏa thuận hợp tác và biên bản làm việc ngày 13/5/2021, công văn số 433/CV-TGD/2021 ngày 13/12/2021, văn bản đề nghị Công ty TNHH I xác nhận công nợ đến ngày 31/12/2021 là 3.507.137.320 đồng và đại diện Công ty TNHH I cũng đã ký công nợ là đúng, biên bản thỏa thuận ngày 12/9/2022. Tại phiên họp ngày 20/6/2024, Công ty TNHH I đưa ra ý kiến về việc hai bên chưa thống nhất số tiền nợ và lãi là không có căn cứ, khoản nợ gốc còn lại 2.635.337.320 đồng chưa có bất kỳ văn bản nào xác nhận cũng không đúng. Bởi căn cứ vào biên bản thỏa thuận thì Công ty TNHH I mới thanh toán trả cho Công ty Cổ phần D1 (Ladophar số tiền 1.115.000.000 đồng, do đó số tiền nợ gốc 3.750.000.000 VNĐ - 1.115.000.000 VNĐ = 2.635.337.320 đồng là con số nợ gốc thực tế Công ty TNHH I đang nợ. Hơn nữa, tại phiên họp ngày 20/6/2024, Luật sư Cao Bá Trung đại D theo ủy quyền cũng đưa ra ý kiến về việc “Trong trường hợp Công ty TNHH I không thống nhất với khoản tiền nêu trên thì đề nghị Công ty TNHH I phải có văn bản gửi cho T1 và Công ty Cổ phần D1 (Ladophar)”. Tuy nhiên, cho đến nay, Công ty Cổ phần D1 (Ladophar) vẫn chưa nhận được bất cứ văn bản nào của Công ty TNHH I. Do đó, nếu chỉ căn cứ vào ý kiến của Công ty TNHH I mà không có bất kỳ tài liệu, chứng cứ chứng minh việc tranh chấp khoản nợ để ra quyết định không mở thủ tục phá sản là hoàn toàn không đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy Quyết định không mở thủ tục phá sản số 05/2024/QĐ-KMTTPS ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Công ty TNHH I và yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét ra Quyết định mở thủ tục phá sản đối với Công ty TNHH I.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu mở thủ tục phá sản thì thấy Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định không mở thủ tục phá sản số 05/2024/QĐ-KMTTPS ngày 24/6/2024 đối với Công ty TNHH I là có căn cứ vì người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp bị yêu cầu phá sản là Công ty TNHH I xác định không thừa nhận khoản nợ theo đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đề ngày 28/6/2023 của người yêu cầu là Công ty Cổ phần D1 (L). Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có mời các bên làm việc thì tại Biên bản làm việc tại Tòa án ngày 20/6/2024, các bên không thỏa thuận thống nhất được với nhau về khoản nợ và thời gian thanh toán nợ mà Công ty TNHH I phải thanh toán cho Công ty Cổ phần D1 (L). Hiện tại hai bên đang có tranh chấp về khoản nợ. Người yêu cầu không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ chứng minh Công ty TNHH I hiện có khoản nợ cụ thể, rõ ràng đã đến hạn thanh toán mà không thanh toán theo như đơn yêu cầu. Do hiện tại hai bên đang còn tranh chấp với nhau về khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng mua bán nguyên tắc số 125 HĐKT/LDP ngày 19/7/2019, người yêu cầu là Công ty Cổ phần D1 (L) không xuất trình được chứng cứ để chứng minh Công ty TNHH I hiện đang có khoản nợ cụ thể, rõ ràng được các bên thừa nhận, thỏa thuận hoặc được xác định thông qua bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án, phán quyết của Trọng tài thương mại hoặc trong quyết định của cơ quan có thẩm quyền và việc Công ty TNHH I đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán nên không được xác định là mất khả năng thanh toán theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Phá sản.

Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên họp ngày 10/12/2024 nhưng đại diện Công ty TNHH I vắng mặt và cho thời gian Công ty Cổ phần D1 (Ladophar) xuất trình các tài liệu chứng minh các giấy tờ thể hiện đúng số nợ các bên ký và cam kết thanh toán. Tại phiên họp ngày 17/12/2024, đại diện Công ty Cổ phần D1 (L) vắng mặt, Công ty TNHH I có mặt nhưng xin hoãn phiên toà vì cần có thêm thời gian bổ sung tài liệu chứng cứ, khoản công nợ chưa thanh toán là do khoản công nợ còn lại thấp hơn nhiều so với số liệu Công ty Cổ phần D1 (L) cung cấp. Tại phiên họp ngày 02/01/2025, đại diện Công ty Cổ phần D1 (Ladophar) cung cấp Biên bản thỏa thuận ngày 12/9/2022 (bản photo) có nêu nội dung rút đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khi Công ty TNHH I thanh toán số tiền 250.000.000 đồng kỳ hạn ngày 25/9/2022 cho Công ty Cổ phần D1 (L). Người đại diện Công ty Cổ phần D1 (L) thừa nhận thực tế Công ty TNHH I có thanh toán. Công ty Cổ phần D1 (L) thừa nhận có nộp đơn mở thủ tục phá sản, sau đó rút đơn lại. Đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đề ngày 28/6/2023 là đơn mới. Các bên chưa có thỏa thuận lại số nợ còn thiếu hay thống nhất lại số nợ gốc và nợ lãi. Các tài liệu này hoàn toàn không có trong hồ sơ khi Toà án cấp sơ thẩm xem xét. Mặt khác, khi các bên thống nhất được công nợ, nếu Công ty TNHH I mất khả năng thanh toán thì Công ty Cổ phần D1 (L) có quyền nộp lại đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản nếu có đủ chứng cứ chứng minh công nợ rõ ràng.

Từ phân tích trên, Tổ Thẩm phán không chấp nhận đơn đề nghị xem xét lại quyết định không mở thủ tục phá sản của Công ty Cổ phần D1 (L). Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quan điểm của Tổ Thẩm phán nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 44 Luật Phá sản;

1. Không chấp nhận đơn đề nghị xem xét lại quyết định không mở thủ tục phá sản của Cổ phần D1 (L)

Giữ nguyên Quyết định không mở thủ tục phá sản số 05/2024/QĐ-KMTTPS ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Công ty TNHH I; địa chỉ: Số B đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia thủ tục phá sản;
- Lưu (QĐ- NTCL).

TM. TỔ THẨM PHÁN
TỔ TRƯỞNG
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đinh Ngọc Thu Hương